

Market Today: Chỉ số VN-Index bứt phá khỏi ngưỡng 1,200 điểm

01/04/2021

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,216.10	292.40	81.71
% ngày	2.07%	2.00%	0.37%
% tuần	2.55%	6.69%	1.13%
% tháng	1.97%	15.03%	6.22%
% năm	79.83%	209.45%	70.53%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,420	3,449	1,443
TB 1 tuần	15,477	2,806	1,116
TB 1 tháng	15,576	2,518	1,242
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,795.91	7.14	18.22
Bán	1,757.80	18.42	26.82
Giá trị ròng	38.11	-11.28	-8.61
Độ rộng TT			
Mã Tăng	242	147	153
Mã Giảm	102	71	121
Không Đổi	68	148	629
Chỉ số chính			
P/E	18.46	18.95	29.44
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	4,491	339	1,085
LS Cổ tức	2.77%	3.41%	3.76%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường ghi nhận phiên giao dịch thăng hoa ở tất cả chỉ số. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1216.1 điểm vượt mức tâm lý 1,200 điểm tương ứng mức tăng 2.07%. Chỉ số HNX-Index tương tự tăng 2% tạm dừng tại 292.4 điểm; Chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.37%. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 19.647 tỷ đồng tăng 10.8% so với phiên liền trước.

Đà tăng được dẫn dắt bởi nhóm bluechips với nhiều cổ phiếu bứt phá mạnh như POW, VRE, TCH, VIC, MBB, MWG, HPG, POW tăng trên 3%. Nhóm Chứng khoán là nhóm nổi bật nhất khi đồng loạt tăng mạnh như SSI (+6.9%), HCM (+5.8%), SHS (+9.9%)... MSN là mã giảm duy nhất trong VN30-Index nhưng mức giảm không đáng kể.

FLC (-5.5%) có phiên điều chỉnh mạnh sau nhịp tăng nóng vừa qua nhưng khối lượng không cao.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng hơn 18 tỷ đồng toàn thị trường với VIC (263 tỷ), HPG (93 tỷ), STB (67 tỷ) là các mã mua ròng nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, VNM (187 tỷ) cùng với CTG (179 tỷ), GAS (72 tỷ) dẫn đầu danh sách bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh và kiểm định lại ngưỡng 1,200 điểm. Điểm tích cực là thị trường đã có dấu hiệu kết thúc giai đoạn tích lũy và bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng TĂNG ngắn hạn bền vững hơn cho nên xác suất cao chỉ số VN-Index có thể vượt hoàn toàn ngưỡng 1,200 điểm trong những phiên tới. Đồng thời, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng mạnh cho thấy chiến lược phù hợp giai đoạn này là tăng dần tỷ trọng cổ phiếu.

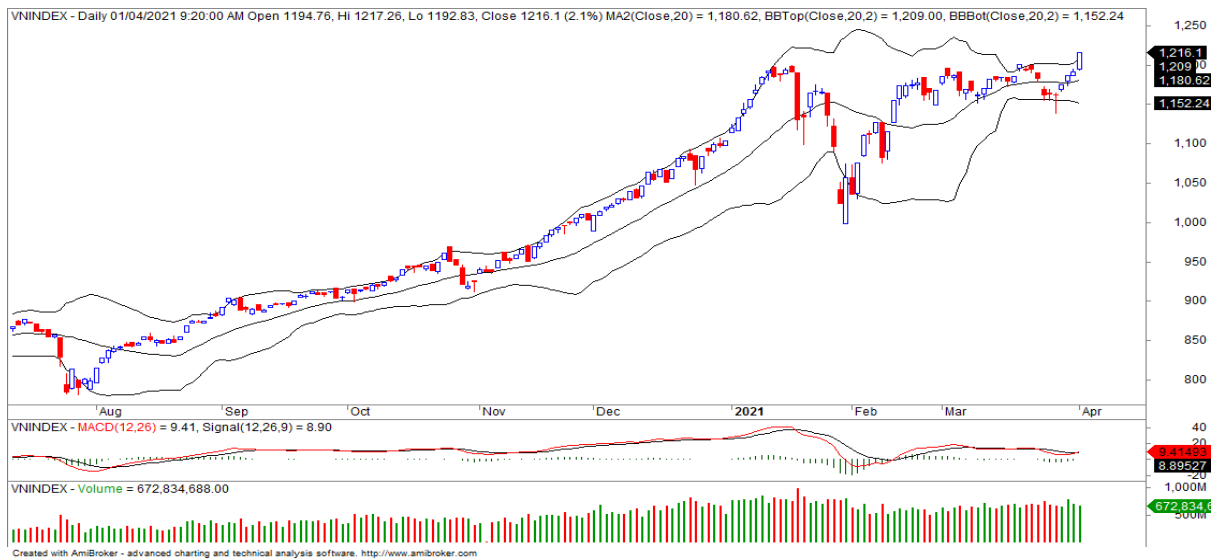
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

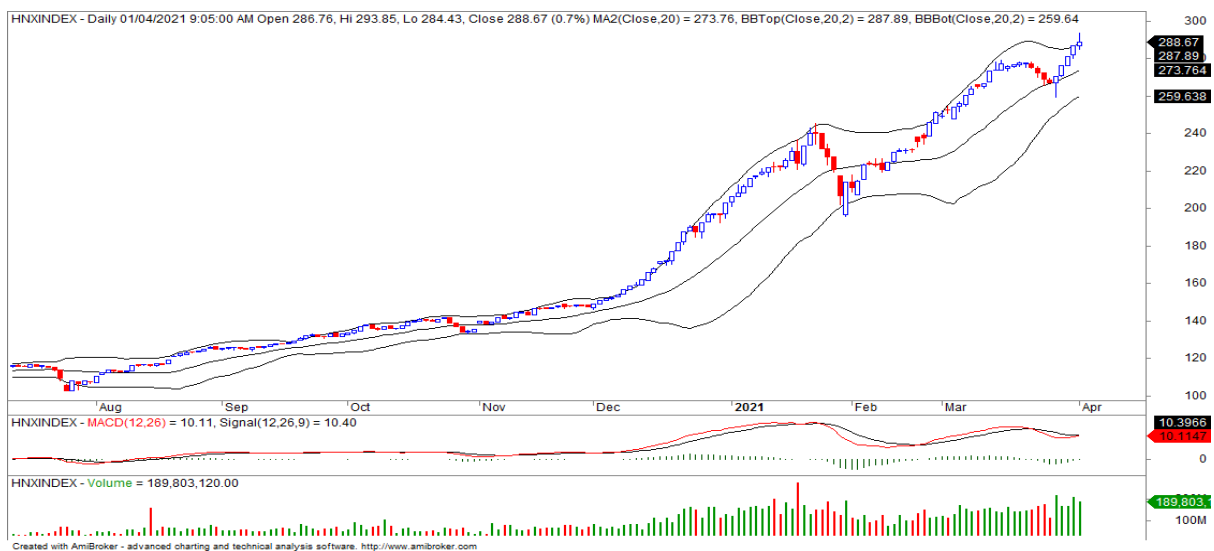


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1230	1250	1150	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	276	298	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1250	1272	1162	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1235	1280	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1216.1	2.07%	HNI	292.4	2.00%	UPCoM	81.71	3.70%
VN30	1226.16	2.50%	HN30	436.26	3.47%			
VN Mid	1482.72	1.36%	VNX	1185.2	2.26%			
VN Small	1309.32	0.73%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1795.91		Mua	7.14		Mua	18.22	
Bán	1757.8		Bán	18.42		Bán	26.82	
GT rỗng	38.11		GT rỗng	-11.28		GT rỗng	-8.61	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HAR	420	6.95%	SHS	2800	9.89%	HPI	3000	14.85%
SSI	2200	6.93%	TIG	1000	9.80%	QTP	742	4.91%
HHS	500	6.93%	MBS	2200	9.78%	ORS	809	4.35%
AGR	750	6.38%	IVS	800	9.30%	BSR	704	4.12%
TCH	1350	5.90%	LAS	1000	9.17%	EVF	462	3.88%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ROS	-290	-6.02%	KLF	-300	-7.32%	DGT	-2210	-7.65%
FLC	-700	-5.49%	SCI	-2100	-3.85%	PPH	-568	-1.93%
STK	-1600	-4.43%	VC3	-200	-1.18%	KLB	-368	-1.79%
AMD	-170	-4.23%	DDG	-100	-0.31%	ABI	-469	-1.03%
SGR	-1550	-4.16%	NVB	0	0.00%	PGB	-148	-0.92%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	398,789		THD	68,915		ACV	160,372	
VCB	351,602		SHB	44,988		MCH	71,191	
VHM	320,070		BAB	20,688		VEA	58,443	
VNM	205,652		VCS	15,552		BSR	52,904	
BID	172,746		IDC	11,280		VEF	23,070	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
FLC	39,375,800	32,341,335	SHB	30,001,324	37,629,113	BSR	16,827,977	17,445,198
STB	33,242,800	29,564,657	SHS	23,759,894	8,020,467	ABB	6,379,211	2,713,062
ROS	31,748,100	24,151,191	PVS	11,873,114	12,394,132	SBS	4,354,087	2,483,842
HPG	28,221,900	17,423,635	CEO	11,796,103	5,666,885	AAS	4,108,521	1,554,105
SSI	21,897,600	10,445,039	KLF	11,730,012	10,619,780	QTP	3,581,800	1,121,006

Nguồn: Bloomberg & YSVN

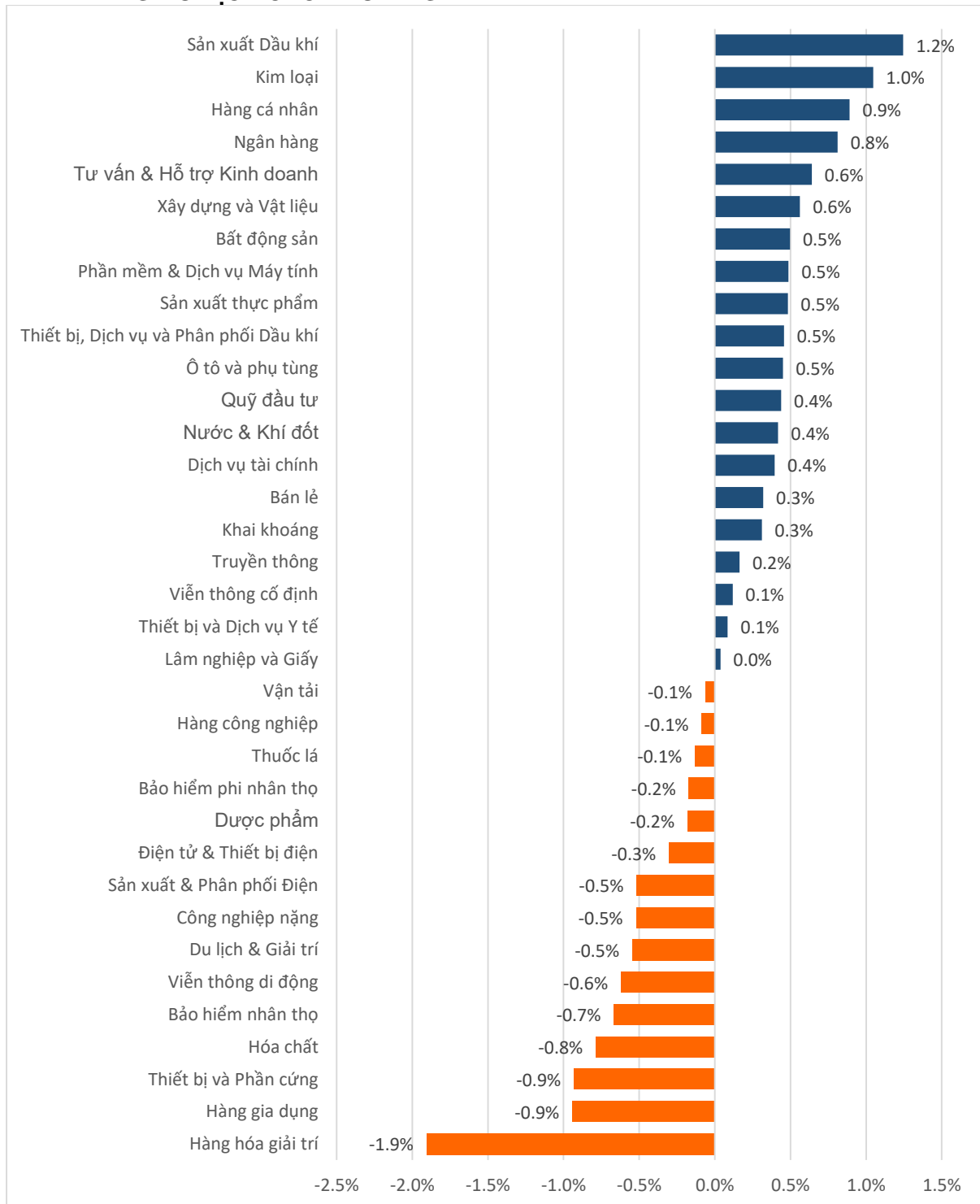
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

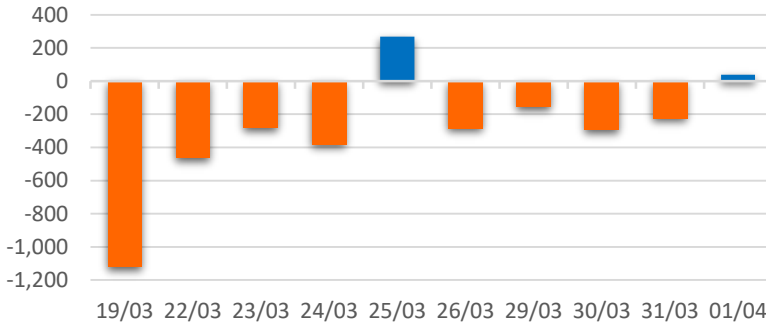


Nguồn: FiinPro – YSVN

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

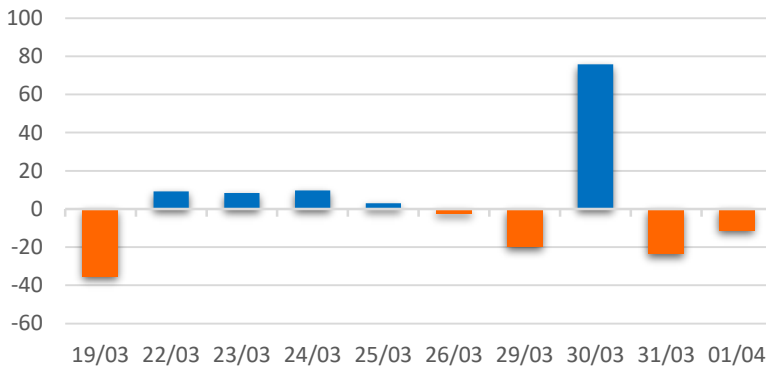
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	262,750	VNM	186,841
HPG	93,102	CTG	179,318
STB	67,331	GAS	72,236
MSN	54,804	VCB	43,470
NVL	45,812	VRE	12,559

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

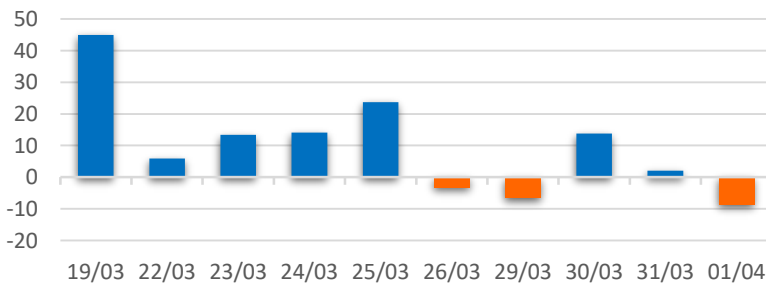
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACM	1,230	APS	3,074
SHS	550	GLT	2,342
BAX	374	SHB	1,860
HCC	217	MBS	1,291
SD5	155	VIG	1,087

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	2,408	ABI	3,365
MML	2,203	VEA	2,975
LTG	1,732	SBS	1,118
MFS	254	BSR	782
EVF	195	QNS	548

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



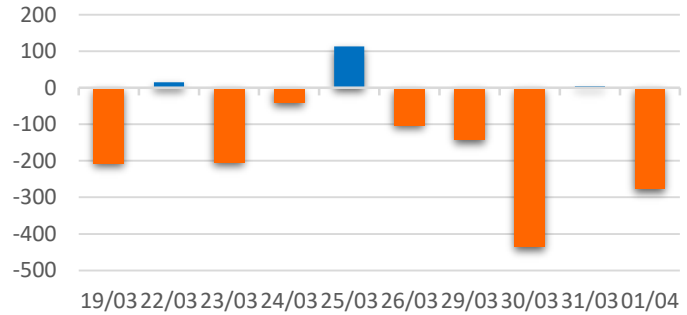
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

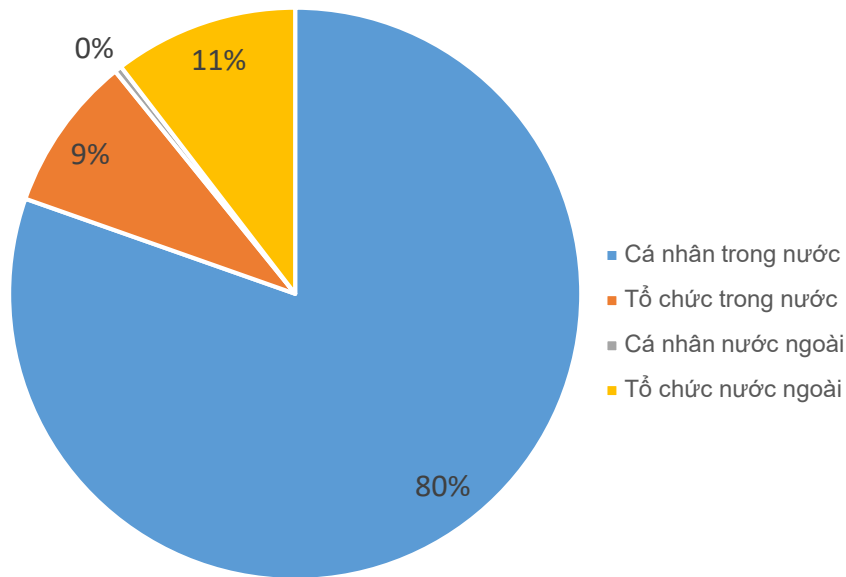
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	4,283	FPT	28,713
CTG	3,340	E1VFN30	9,417
DRC	270	GVR	2,699
FUESSVFL	187	DCM	1,832
BMI	126	DGC	1,534

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

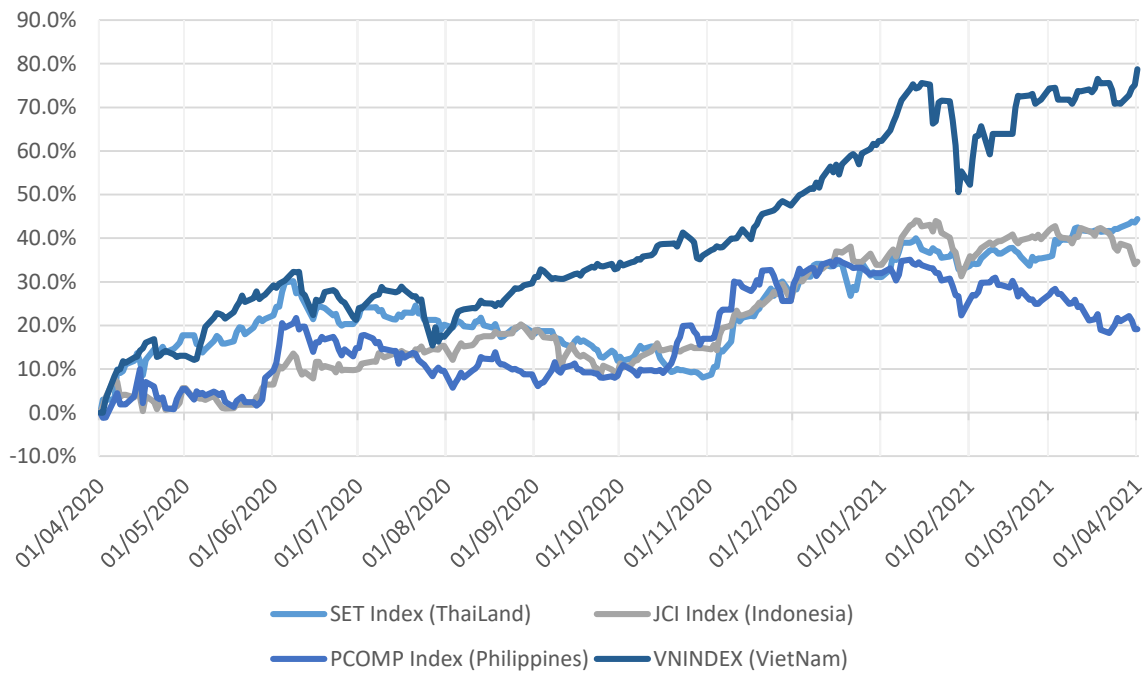


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

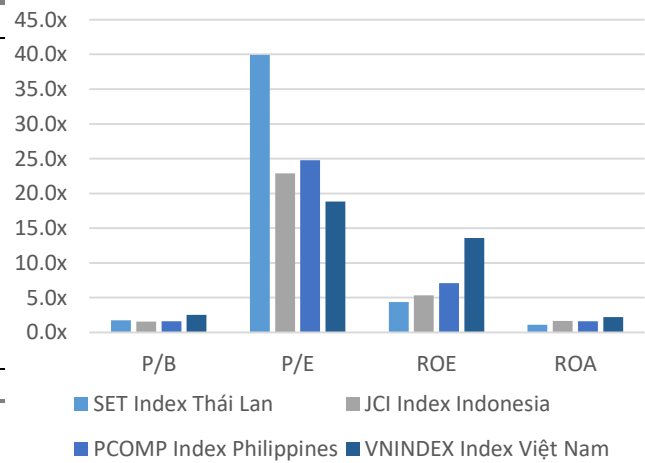
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.5x	1.6x	2.5x
P/E		39.9x	22.9x	24.8x	18.8x
ROE	%	4.35	5.32	7.10	13.60
ROA	%	1.09	1.66	1.59	2.19
Vốn hóa	Tỷ USD	574.11	484.45	169.07	193.50
GTGD	Triệu USD	2.05	0.78	0.09	0.56
LS cổ tức	%	2.41	2.23	1.81	1.32

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written